CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
--------------------

HỢP ĐỒNG VAY VỐN  
TỪ QUỸ TÍCH LŨY TRẢ NỢ

Số: ...../QTL-XXX/201...

- Căn cứ Nghị định số 92/2018/NĐ-CP ngày 26/06/2018 của Chính phủ về quản lý và sử dụng Quỹ Tích lũy trả nợ;

- Căn cứ …;

- Căn cứ …

Hôm nay, ngày …. tháng …… năm ……, chúng tôi đại diện cho:

|  |  |
| --- | --- |
| **Bên cho vay** | : *Quỹ Tích lũy trả nợ, Bộ Tài chính* |
| **Do Ông** | : |
| **Chức vụ** | : |
| **Tài khoản tiền gửi** | : *3761.0.9068445.91002 tại Sở Giao dịch Kho bạc Nhà nước* |

Và

|  |  |
| --- | --- |
| **Bên vay** | : |
| **Do Ông** | : |
| **Chức vụ** | : |
| **Tài khoản tiền gửi** | : |

Các bên thoả thuận thống nhất ký Hợp đồng vay vốn từ Quỹ Tích lũy trả nợ với các điều khoản như sau:

Điều 1. Giá trị khoản vay:

Bên cho vay đồng ý cho Bên vay vay từ Quỹ Tích luỹ trả nợ số tiền là: ….. (Bằng chữ: ...... ) để …….

Điều 2. Lãi suất vay vốn:

Lãi suất vay vốn:…...

Điều 3. Thời hạn vay vốn:

Thời hạn cho vay vốn ……..

Điều 4. Thủ tục chuyển tiền:

Bên cho vay chuyển thanh toán trực tiếp cho ...... theo đề nghị của Bên vay vốn tại công văn số ...... ngày ........

Điều 5: Phí chuyển tiền:

Bên vay có trách nhiệm hoàn trả ngay cho Bên cho vay toàn bộ phí chuyển tiền do ngân hàng thu theo lệnh chuyển tiền của Bên cho vay theo công văn thông báo của Bên cho vay gửi (đính kèm sổ phụ của ngân hàng phục vụ).

Điều 6: Điều khoản hoàn trả:

- Gốc và lãi vay Quỹ Tích lũy được trả ...............

- Khi đến hạn hoàn trả, Bên vay có trách nhiệm chuyển tiền trả đầy đủ và kịp thời vào tài khoản của Quỹ Tích lũy trả nợ của Bộ Tài chính.

- Loại tiền hoàn trả: bằng loại tiền vay hoặc được quy đổi sang đông Việt Nam theo tỷ giá bán ra do Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam công bố chính thức tại thời điểm trả nợ.

- Tài khoản hoàn trả: Tất cả các khoản trả gốc, lãi, lãi phạt chậm trả (nếu có) được chuyển trả vào tài khoản được mở tại Sở giao dịch, Kho bạc nhà nước, cụ thể như sau:

Tên TK: Cục QLN TCDN\_BTC\_Quỹ TLTN nước ngoài (Thu hồi cho vay lại bằng VND); số hiệu TK: 3761.0.9068445.91002

Tên TK: Cục QLN TCDN\_BTC\_Quỹ TLTN nước ngoài (Thu hồi cho vay lại bằng USD); số hiệu TK: 3761.0.9068446.91002

Tên TK: Cục QLN TCDN\_BTC\_Quỹ TLTN nước ngoài (Thu hồi cho vay lại bằng EUR); số hiệu TK: 3761.0.9068447.91002

Hoặc tài khoản khác được Bên ứng vốn chỉ định.

- Khoản tiền được coi là đã hoàn trả khi được ghi có vào tài khoản trên.

Điều 7. Trách nhiệm của Bên vay:

- Hoàn trả đầy đủ, đúng thời hạn, đúng loại tiền đã thỏa thuận trong Hợp đồng.

Sau khi thanh toán gốc lãi đến hạn trả nợ, Bên vay có trách nhiệm gửi cho Bên cho vay 01 bản photo Lệnh chuyển tiền đã hoàn trả.

Điều 8. Trách nhiệm thi hành:

- Khi phát sinh các tranh chấp trong việc thực hiện hợp đồng, các Bên sẽ báo cáo Bộ trưởng Bộ Tài chính xử lý, trong trường hợp đặc biệt, sẽ báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và hết hiệu lực ngay sau khi Bên vay hoàn trả toàn bộ số nợ gốc lãi phát sinh cho Bên cho vay.

- Hợp đồng được lập thành 04 bản và có giá trị pháp lý ngang nhau, mỗi bên giữ 02 bản./.

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẠI DIỆN BÊN CHO VAY | ĐẠI DIỆN BÊN VAY |